

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 4 năm 2026

Số: **205** /QĐ-MTTQ-BVĐ

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc chi kinh phí phục vụ Lãnh đạo Đảng, Nhà nước thăm, tặng quà gia đình chính sách, người nghèo nhân dịp lễ 30/4 - 1/5 năm 2026

### BAN VẬN ĐỘNG QUỸ “VÌ NGƯỜI NGHÈO” TỈNH TUYỀN QUANG

Căn cứ Văn bản số 2394/MTTW-BTT ngày 23/4/2026 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam V/v phục vụ các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước đi thăm, tặng quà nhân dịp Lễ 30/4 - 1/5 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1284/QĐ-MTTW-BVDDCTTWW ngày 23/4/2026 của Ban vận động cứu trợ Trung ương V/v cấp kinh phí phục vụ lãnh đạo Đảng, Nhà nước thăm, tặng quà gia đình chính sách, người nghèo nhân dịp lễ 30/4 - 01/5 năm 2026;

Căn cứ Văn bản số 898-CV/TU ngày 24/4/2026 của Thường trực Tỉnh ủy về chuẩn bị các điều kiện phục vụ lãnh đạo Đảng, Nhà nước thăm, tặng quà dịp Lễ 30/4 - 01/5 năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-MTTQ-BTT ngày 25/4/2026 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức chương trình thăm, tặng quà của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước cho gia đình chính sách, người nghèo, công nhân, người lao động khó khăn trong dịp Lễ 30/4 - 01/5 năm 2026 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 303/QĐ-MTTQ-BVĐ ngày 19/9/2025 của Ban vận động Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh ban hành Quy chế vận động, quản lý và sử dụng Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Văn bản số 90/MTTQ-BTT ngày 25/4/2026 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam phường Hà Giang 1 V/v đề nghị tặng quà nhân dịp kỷ niệm Ngày Giải phóng miền Nam 30/4 và Ngày Quốc tế Lao động 1/5;

Căn cứ Văn bản số 808/CV-UBND ngày 26/4/2026 của Ủy ban nhân dân phường Hà Giang 2 V/v lập danh sách các đối tượng nhận quà nhân dịp kỷ niệm 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam (30/4/1975-30/4/2026) và Ngày Quốc tế Lao động 1/5;

Xét đề nghị của Tổ giúp việc Ban vận động Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Rút số tiền **100.000.000** đồng (*Một trăm triệu đồng*) từ nguồn Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh (do ban vận động cứu trợ Trung ương phân bổ) để phục vụ các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước đi thăm, tặng quà cho 50 hộ gia đình chính sách, người nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn tại các địa phương trong tỉnh bị ảnh hưởng

do thiên tai, bão lụt năm 2025, nhân dịp kỷ niệm 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và Ngày Quốc tế Lao động 1/5. Mức quà tặng: 2.000.000 đồng/suất quà.

*(Có danh sách hộ gia đình kèm theo)*

**Điều 2.** Văn phòng, Ban Tuyên giáo, công tác xã hội cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; Tổ giúp việc Ban vận động Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh; các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (Thực hiện);
- TT Tỉnh uỷ (Báo cáo);
- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- BTT UB MTTQ VN tỉnh;
- Các thành viên BVĐ Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh (thay BC);
- Báo và Phát thanh TH Tuyên Quang;
- Lưu VT, KT, Ban TG,CTXH<sub>(Hương)</sub>

TM. BAN VẬN ĐỘNG  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



Ký bởi: ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC  
VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG

**Nguyễn Việt Khánh**

Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam  
tỉnh Tuyên Quang



## DANH SÁCH

**Hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn nhận quà  
lãnh đạo Đảng, Nhà nước nhân dịp kỷ niệm 51 năm Ngày Giải phóng miền Nam,  
thống nhất đất nước và Ngày Quốc tế Lao động 1/5**

*(Kèm theo Quyết định số 205/QĐ-MTTQ-BVĐCT ngày 26/4/2026  
của Ban vận động Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh)*

Stt	Họ và tên	Đối tượng	Địa chỉ	Mức quà tặng (đồng)
1	Trần Tiến Định	TB suy giảm KNLD từ 21-60%	Tổ dân phố 1, Phường Hà Giang 1	2.000.000
2	Nguyễn Viết Thành	BB suy giảm KNLD từ 61-70%	Tổ dân phố 2, Phường Hà Giang 1	2.000.000
3	Cao Thị Loan	Vợ Liệt sĩ Trịnh Viết Trường	Tổ dân phố 3, Phường Hà Giang 1	2.000.000
4	Trần Đức Quỳnh	Bị mắc bệnh suy giảm KNLD từ 61% - 80%	Tổ dân phố 4, Phường Hà Giang 1	2.000.000
5	Nguyễn Minh Tâm	Bị mắc bệnh suy giảm KNLD từ 41% - 60%	Tổ dân phố 5, Phường Hà Giang 1	2.000.000
6	Trần Công Phương	BB suy giảm KNLD từ 61-70%	Tổ dân phố 6, Phường Hà Giang 1	2.000.000
7	Trần Văn Nghĩa	TB suy giảm KNLD từ 21-60%	Tổ dân phố 7, Phường Hà Giang 1	2.000.000
8	Hoàng Văn Long	BB suy giảm KNLD từ 61-70%	Tổ dân phố 8, Phường Hà Giang 1	2.000.000
9	Ma Quang Long	BB suy giảm KNLD từ 71-80%	Tổ dân phố 9, Phường Hà Giang 1	2.000.000
10	Nguyễn Văn Hải	TB suy giảm KNLD từ 21-60%	Tổ dân phố 10, Phường Hà Giang 1	2.000.000
11	Nguyễn Thanh Hải	TB suy giảm KNLD từ 21-60%	Tổ dân phố 12, Phường Hà Giang 1	2.000.000
12	Lê Thị Tuyền	TB suy giảm KNLD từ 21-60%	Tổ dân phố 13, Phường Hà Giang 1	2.000.000
13	Phan Văn Chiến	TB suy giảm KNLD từ 61% trở lên	Tổ dân phố 14, Phường Hà Giang 1	2.000.000
14	Nguyễn Văn Thọ	TB suy giảm KNLD từ 21-60%	Tổ dân phố 15, Phường Hà Giang 1	2.000.000
15	Trịnh Ngọc Tiếp	TB suy giảm KNLD từ 21-60%	Tổ dân phố 16, Phường Hà Giang 1	2.000.000
16	Nguyễn Văn Chiến	Bị mắc bệnh suy giảm KNLD từ 41% - 60%	Tổ dân phố 17, Phường Hà Giang 1	2.000.000
17	Phạm Văn Lương	TB suy giảm KNLD từ 21-60%	Tổ dân phố 18, Phường Hà Giang 1	2.000.000

18	Lê Tất Châm	BB suy giảm KNLD từ 61-70%	Tổ dân phố 19, Phường Hà Giang 1	2.000.000
19	Nguyễn Thị Tég	Vợ Liệt sĩ Nguyễn Thanh Huyền	Tổ dân phố 20 -Thôn Chàng, phường Hà Giang 1	2.000.000
20	Nguyễn Thị Mặt	Vợ Liệt sĩ Nguyễn Văn Phiêng	Tổ dân phố 21- Tiến Thắng Phường Hà Giang 1	2.000.000
21	Nguyễn Văn Giới	TB suy giảm KNLD từ 21-60%	Tổ dân phố 22 - Lâm Đồng, Phường Hà Giang 1	2.000.000
22	Phà Thị Nga	Vợ Liệt sĩ Nguyễn Văn Quân	Tổ dân phố 23 - Mè Thượng, Phường Hà Giang 1	2.000.000
23	Cháng Văn Chạy	Bố Liệt sĩ Cháng Văn Guyện	Tổ dân phố 25 - Cao Bành, phường Hà Giang 1	2.000.000
24	Nguyễn Hồng Lãng	BB suy giảm KNLD từ 71-80%	Tổ dân phố 29 - Tân Tiến, Phường Hà Giang 1	2.000.000
25	Nguyễn Thị Nhiệ	Vợ Liệt sĩ Nguyễn Tiến Việt	Tổ dân phố 30 - Tân Thành, Phường Hà Giang 1	2.000.000
26	Nguyễn Thị Dăng	Vợ Liệt sĩ Nguyễn Văn Quy	Tổ dân phố 31 - Hạ Thành, Phường Hà Giang 1	2.000.000
27	Nguyễn Thị Đài	Vợ Liệt sĩ Nguyễn Văn Vượng	Tổ dân phố 31 - Hạ Thành, Phường Hà Giang 1	2.000.000
28	Nguyễn Đức Chính	TB suy giảm KNLD từ 21-60%	Tổ dân phố 32 - Thôn Tha, Phường Hà Giang 1	2.000.000
29	Nguyễn Xuân Chè	Bệnh binh suy giảm KNLD từ 61-70%	Tổ dân phố 32 - Thôn Tha, Phường Hà Giang 1	2.000.000
30	Nguyễn Tiến Thắng	BB suy giảm KNLD từ 61-70%	Tổ dân phố 33 - Thôn Lúp, Phường Hà Giang 1	2.000.000
31	Nguyễn Biên Thùy	BB suy giảm KNLD từ 61-70%	Tổ dân phố 33 - Thôn Lúp, Phường Hà Giang 1	2.000.000
32	Nguyễn Thị Ư	Vợ Liệt sĩ Nguyễn Văn Cầu	Tổ dân phố 33 - Thôn Lúp, Phường Hà Giang 1	2.000.000
33	Nguyễn Thị Lành	Vợ Liệt sĩ Nguyễn Tiến Ngân	Tổ dân phố 34 - Thôn Chàng, Phường Hà Giang 1	2.000.000
34	Trần Đình Hòa	TB suy giảm KNLD từ 21-60%	Tổ dân phố 36, Phường Hà Giang 1	2.000.000
35	Nguyễn Trọng Hữu	Bị mắc bệnh suy giảm KNLD từ 21% - 40%	Tổ dân phố 37, Phường Hà Giang 1	2.000.000
36	Nguyễn Thị Nguyên	Hộ nghèo	Tổ dân phố 32 - Thôn Tha, Phường Hà Giang 1	2.000.000

37	Đặng Văn Dàu	Hộ nghèo	Tổ dân phố 28 - Nà Thác, Phường Hà Giang 1	2.000.000
38	Trần Văn Cán	Hộ nghèo	Tổ dân phố 34 - Thôn Chang, Phường Hà Giang 1	2.000.000
39	Nguyễn Ngọc Sơn	Hộ nghèo	Tổ dân phố 36, Phường Hà Giang 1	2.000.000
40	Nguyễn Thị Ban	Hộ nghèo	Tổ dân phố 21 - Tiến Thắng, Phường Hà Giang 1	2.000.000
41	Linh Thị Trang	Mẹ LS Lưu Đức Thắng	Tổ dân phố Lùng Càng, phường Hà Giang 2	2.000.000
42	Hoàng Thị Ninh	Mẹ LS Lương Văn Cẩm	Tổ dân phố Lùng Càng, phường Hà Giang 2	2.000.000
43	Vàng Khái Vành	Thương binh	Tổ dân phố Lùng Châu, phường Hà Giang 2	2.000.000
44	Lý Thị Vàng	Mẹ LS Cháng Văn Thắng	Tổ dân phố Lùng Châu, phường Hà Giang 2	2.000.000
45	Cao Xuân Bé	Thương Binh Loại B	Tổ dân phố 1 Trần Phú, phường Hà Giang 2	2.000.000
46	Mai Trọng Hợi	Thương Binh 4/4	Tổ dân phố 3 Trần Phú, phường Hà Giang 2	2.000.000
47	Đình Xuân Thu	Bệnh Binh 3/3	Tổ dân phố 4 Trần Phú, phường Hà Giang 2	2.000.000
48	Hoàng Trung Thịnh	Bệnh Binh 2/3	Tổ dân phố 4 Trần Phú, phường Hà Giang 2	2.000.000
49	Trần Tiến Dũng	Thương Binh 4/4	Tổ dân phố 4 Trần Phú, phường Hà Giang 2	2.000.000
50	Nguyễn Xuân Minh	CDHH Mức 4	Tổ dân phố 6 Trần Phú, phường Hà Giang 2	2.000.000
<b>Tổng cộng</b>				<b>100.000.000</b>